TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN
TỈNH AN GIANG
Bản án số: 91/2025/HS-ST
Ngày 19 tháng 6 năm 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thành Thật - Ông Võ Thanh Tân

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Kiệt - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025 tại tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2025/TLST-HS, ngày 25 tháng 4 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2025/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Ngô Thanh H, sinh ngày 26 tháng 02 năm 1981 tại L, tỉnh An Giang. Nơi thường trú: Số B T, khóm C, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn: Không; Con ông: Ngô Thành P (chết) và bà Cao Thị Ngọc H1. Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ánh N (đã ly hôn), có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 07/02/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Ngày 27/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", ngày 12/3/2020 chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/01/2025 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực Long Xuyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Trần Thiện M, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Số A P, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Huỳnh Trường T, sinh năm 1972. Nơi cư trú: Số A H, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

2/ Bà Nguyễn Ngọc Vũ N1, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Hẻm B, số C, tổ B, khu phố N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

3/ Ông Ngô Văn L, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Tổ B, khu phố N, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

4/ Ông Từ Đ, sinh năm 1986. Nơi cư trú: B P, khu phố D, phường Đ, thành phố H, tỉnh Kiên Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thanh H là tài xế lái xe ôtô, thường thuê xe ôtô của ông Huỳnh Trường T để lái dịch vụ. Ngày 04/02/2024 H đến nhà xe "Tư Tưởng" của ông T tại số A H, khóm B, phường B, thành phố L để thuê xe ôtô. Ông T liên hệ ông Trần Thiện M là chủ xe ôtô 67A-132.24 về việc cho thuê xe, ông M đồng ý giao xe ôtô hiệu Toyota Vios, màu trắng, biển số 67A-132.24 (do ông T quản lý) cho H cùng giấy đăng ký xe ôtô, giấy chứng nhận kiểm định, bảo hiểm xe ôtô biển số 67A-132.24 và thỏa thuận giá thuê 500.000 đồng/ngày, thời gian thuê từ ngày 05/02/2024 đến ngày 15/02/2024, việc thuê xe thỏa thuận miệng không lập hợp đồng thuê. Sau khi nhận xe ôtô 67A-132.24, H chở khách từ thành phố L đến thành phố H, tỉnh Kiên Giang và trả đủ tiền thuê xe. Sau đó, đến thời hạn trả xe H không trả mà điện thoại cho ông T tiếp tục thuê thêm 10 ngày, ông T đồng ý. Đến ngày 22/4/2024 H đem xe ôtô 67A-132.24 cùng giấy tờ xe của ông M và giấy phép lái xe, căn cước công dân của H đến thành phố H, tỉnh Kiên Giang cầm cho Nguyễn Ngọc Vũ N1 90.000.000 đồng. H khai số tiền cầm xe H mang sang Campuchia đánh bạc hết, nên không có khả năng chuộc xe ôtô 67A-132.24 trả lại cho ông M.

Sau đó, ông M liên hệ H yêu cầu trả xe ôtô 67A-132.24 nhưng H chỉ đưa ông M 20.000.000 đồng rồi bỏ trốn. Ngày 19/6/2024 ông M đến thành phố H, tỉnh Kiên Giang chuộc xe ôtô 67A-132.24 cùng giấy tờ liên quan với số tiền 100.000.000 đồng và đến Công an thành phố L tố giác hành vi của H.

Vật chứng thu giữ: 01 Giấy phép lái xe hạng E số 740136005079 cấp ngày 10/7/2020 mang tên Ngô Thanh H; 01 "Giấy cầm cố" ghi ngày 22/4/2024; 01 "Biên nhận" ghi ngày 19/6/2024.

* Kết luận định giá tài sản số 2271/KL.HĐĐGTS ngày 18 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố L: 01 xe ôtô hiệu Toyota Việt Nam, màu sơn trắng, số loại Vios1.5EMT, số khung RL4B28F34L5086781, số máy 2NRX557236, số chỗ ngồi 05 chỗ, biển số 67A-132.24, đăng ký ngày 13/02/2020, dung tích 1496 cm^3 đã qua sử dụng, giá trị còn lại 341.250.000 đồng.

Ngày 10/01/2025 Ngô Thanh H bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L bắt tạm giam để điều tra.

* Lời khai của bị hại và người liên quan trình bày như nội dung vụ nêu. Ông Trần Thiện M đã nhận 11.500.000 đồng tiền thuê xe ôtô và 20.000.000 đồng bị cáo H bồi thường, yêu cầu bị cáo H bồi thường thêm 80.000.000 đồng tiền chuộc xe ôtô 67A-132.24.

Tại Cáo trạng số: 94/CT-VKSLX ngày 24/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố Ngô Thanh H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 3 Điều 175 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Thanh H từ 06 năm đến 07 năm tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo bồi thường cho ông Trần Thiện M số tiền 80.000.000 đồng.

Bị cáo thống nhất ý kiến phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận hành vi phạm tội theo quyết định truy tố. Bị cáo không bào chữa, không tranh luận, ăn năn về hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được sớm về lo cho gia đình, con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Đối với các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng quy định pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không khiếu nại, không có ý kiến về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Tại phiên tòa vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Xét thấy, những người liên quan nêu trên được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, quá trình điều tra đã cung cấp lời khai phù hợp nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ, vật chứng thu thập được nên sự vắng mặt của người liên quan nêu trên không gây trở ngại đến việc xét xử, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng và ý kiến trình bày luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Xét, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thống nhất, phù hợp nhau về thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm, phù hợp lời khai của bị hại, những người liên quan và còn phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận định giá của cơ quan chuyên môn có trong hồ sơ được thu thập khách quan, đúng pháp luật.

Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo lợi dụng sự tin tưởng của ông Trần Thiện M cho bị thuê xe xe ôtô 67A-132.24 để lái dịch vụ, sau đó bị cáo dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt đem xe ôtô 67A-132.24 trị giá 341.250.000 đồng cầm cho bà Nguyễn Ngọc Vũ N1 100.000.000 đồng lấy tiền tiêu xài, dẫn đến không có khả năng chuộc xe trả lại cho ông Trần Thiện M. Hành vi bị cáo thực hiện phạm vào tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 05 năm đến 12 năm.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo bị truy tố, xét xử thuộc loại tội rất nghiêm trọng, ngày 22/4/2024 bị cáo lợi dụng quan hệ quen biết do thường xuyên thuê xe ôtô lái dịch vụ để chiếm đoạt xe ôtô 67A-132.24 của ông Trần Thiện M, chứng tỏ khi cần tiền là bị cáo bất chấp, xem

thường pháp luật. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, tâm lý lo lắng trong nhân dân khi phát sinh các giao dịch dân sự, ảnh hưởng xấu đến đời sống bình thường của xã hội, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa. Xét mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra, đề nghị này được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về nhân thân bị cáo và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo không có tiền án, tiền sự; 02 lần bị kết án về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục một phần hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý đối tượng liên quan đến vụ án, đối với:

Ông Từ Đ, ông Nguyễn Ngọc Vũ N1 không biết xe ôtô bị cáo H đem cầm là do phạm tội mà có, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với ông Đ, ông N1 về hành vi "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là có căn cứ.

Về việc bị cáo H khai sử dụng tiền cầm xe để đánh bạc tại Campuchia, ngoài lời khai của bị cáo H không còn chứng cứ gì khác nên kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính điều luật còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Xét thấy, bị cáo không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ông M yêu cầu bị cáo bồi thường 80.000.000 đồng tiền chuộc xe ôtô 67A-132.24 do bị cáo đem cầm là có căn cứ; bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho ông M 80.000.000 đồng.

[8]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A có thu giữ đồ vật, tài liệu theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/4/2025.

Xét thấy, 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E số 740136005079 cấp ngày 10/7/2020 mang tên Ngô Thanh H, là giấy tờ cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[9]. Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự, án phí dân sự theo quy định pháp luật.

[10]. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Thanh H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thanh H 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10 tháng 01 năm 2025.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24 tháng 4 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên, được xử lý:

Trả lại cho bị cáo Ngô Thanh H 01 (một) Giấy phép lái xe hạng E số 740136005079 cấp ngày 10/7/2020 mang tên Ngô Thanh H.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 584; 585; 586 và 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô Thanh H bồi thường cho ông Trần Thiện M 80.000.000đ (Tám mươi triệu) đồng.

Về án phí: Bị cáo Ngô Thanh H nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000đ (Bốn triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Tòa án niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7; Điều 7a; 7b Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh AG;
- VKS ND tỉnh An Giang;
- VKS ND Tp. Long Xuyên;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Phân Trại tạm giam khu vực Long Xuyên - Trại giam Công an tỉnh AG;
- Chi cục THA DS Tp. Long Xuyên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người liên quan;
- Bộ phận THA. Tòa án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Hoa